

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-ST

Ngày 06 tháng 6 năm 2022

“V/v: Không công nhận quan hệ vợ chồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Trang.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Đình Long.

2/ Bà H' Jem MLô.

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Lê Trịnh Xuân Trang - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022 về “Không công nhận quan hệ vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/QS9ST- DS ngày 19/5/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1998. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Bùi Duy H, sinh năm 1997. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 7, xã P, huyện K, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đinh Thị T trình bày:

Năm 2018 chị và anh Bùi Duy H cưới nhau trên cưới nhau trên tinh thần tự nguyện yêu thương nhưng từ đó cho đến nay chị và anh H không có đăng ký kết hôn theo đúng quy định. Cuộc sống chung hạnh phúc trong một thời gian ngắn thì đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn, lý do tính tình hai người không hợp nhau, anh H không quan tâm, chăm sóc gì vợ con nên chị về lại nhà mẹ đẻ ở xã E ở và từ năm 2019 cho đến nay hai người sống ly thân. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể níu kéo để đoàn tụ nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh H.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị và anh Hiếu có 01 con chung là Đinh Thị Thảo C, sinh ngày 19/3/2019. Chị có nguyện vọng được nuôi con chung và không

yêu cầu anh Hiếu trợ cấp nuôi con chung cho chị và anh H có quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Bùi Duy H tại phiên tòa hôm nay vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với anh Bùi Duy H nhưng anh Bùi Duy H đều vắng mặt nên Tòa án không thể lấy lời khai và hòa giải theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng nhận định về các hoạt động tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh H. Giao cháu Đinh Thị Thảo C, sinh ngày 19/3/2019 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T và có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về tài sản đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa anh Bùi Duy H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Bùi Duy H.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét qua đơn khởi kiện của chị Đinh Thị T, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có cơ sở xác định đây là vụ kiện hôn nhân gia đình về việc “Không công nhận quan hệ vợ chồng”, bị đơn anh Bùi Duy H có nơi cư trú tại xã P, huyện K, tỉnh Đ. Do đó, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị T và anh Bùi Duy H tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018 đến nay, không làm thủ tục đăng ký kết hôn là trái với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Nay chị T làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị T và anh H là vợ chồng. HĐXX xét thấy tình cảm giữa chị T và anh H thực sự không còn, hôn nhân giữa chị T và anh H không hợp pháp, nên áp dụng khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 để tuyên bố không công nhận chị Đinh Thị T và anh Bùi Duy H là vợ chồng.

[3.2] Về nuôi con chung: Chị Đinh Thị T và anh Bùi Duy H có 01 con chung là Đinh Thị Thảo C, sinh ngày 19/3/2019.

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa, chị T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. HĐXX xét thấy việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là trách nhiệm của cả cha và mẹ.

Vì vậy, cần phải xem xét đến việc giao con cho ai nuôi dưỡng là cần thiết. Quá trình giải quyết vụ án, ông Bùi Duy T là ba ruột của anh Bùi Duy H xác nhận hiện anh H đi làm ăn xa, không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, hiện nay cháu C đang ở cùng ông, bà nội. Như vậy việc giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hoàn toàn

phù hợp. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần giao cháu Chi cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53; Điều 81; Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị T.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Đinh Thị T và anh Bùi Duy H là vợ chồng.

[2] Về nuôi con chung: Giao cháu Đinh Thị Thảo C, sinh ngày 19/3/2019 cho chị Đinh Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Bùi Duy H không phải trợ cấp nuôi con chung cho chị Đinh Thị T.

Không ai có quyền cản trở việc đi lại thăm nom con chung.

[3] Về án phí: Chị Đinh Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 60AA/2021/0008802 ngày 25 tháng 01 năm 2022. Chị Đinh Thị T đã nộp đủ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thu Trang

